

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B5** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD03133** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Lập trình quản lý**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032710	Phạm Nhật	Duy	06/05/2007				8	8.5	7.5	7.0		8.5		8.2
2	2254802032712	Dương Gia	Hân	19/09/2007				9	9.0	8.5	9.0		9.0		8.9
3	2254802032714	Lữ Minh	Huy	21/11/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2254802032715	Nguyễn Thanh	Huy	21/10/2007				8	8.5	7.5	7.0		6.0		6.7
5	2254802032716	Văn Nhựt	Huy	24/01/2007				8	9.0	7.5	7.0		8.5		8.2
6	2254802032717	Mai Minh	Khang	10/06/2007				8	8.5	7.5	7.0		8.3		8.1
7	2254802032719	Nguyễn Bảo	Khương	17/01/2007				8	8.5	8.0	8.0		8.8		8.5
8	2254802032720	Lê Văn Bảo	Linh	17/08/2007				8	8.0	5.0	5.0		8.3		7.5
9	2254802032722	Hồ Minh	Mẫn	09/09/2007				7	9.0	8.0	8.0		6.0		6.9
10	2254802032724	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14/12/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
11	2254802032726	Nguyễn Lê Minh	Nhựt	28/11/2006				7	7.0	7.5	7.0		5.5		6.2
12	2254802032727	Hồ Cao	Phong	21/03/2007				10	10.0	8.5	8.5		9.0		9.1
13	2254802032728	Lê Văn	Phúc	01/06/2007				7	8.5	8.0	8.0		7.5		7.7
14	2254802032729	Nguyễn Hoàng	Phúc	21/08/2007				6	6.0	7.5	7.0		5.5		6.0
15	2254802032730	Nguyễn Thanh	Phúc	28/07/2007				8	8.5	7.5	7.0		5.0		6.1

Châu Đốc, ngày 18 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hồng Phúc